TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGUYÊN BÌNH** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 09/2020/HS-ST
Ngày: 29-5-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGUYÊN BÌNH, TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Mã Nguyệt Thu

C*ác Hội thẩm nhân dân*: Ông Nguyễn Đoàn Tụ

Bà Hoàng Kim Phượng

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Trần Văn Dũng - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên toà: Bà Nông Thị Bích Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 5 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 07/2020/TLST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hoàng Văn Q**; tên gọi khác: Không.

Sinh ngày: 29/01/1992 tại M, N, Cao Bằng.

Nơi ĐKTT và chỗ ở hiện nay: Xóm G (nay là xóm Đ), xã M, huyện N, tỉnh Cao Bằng.

Nghề nghiệp: Không;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam.

Con ông: Hoàng Văn H (Đã chết).

Con bà: Long Thị T (Đã chết).

Bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con cả.

Tiền án: Bị cáo có 01 (một) tiền án về tội Cướp giật tài sản theo Bản án số 16 ngày 21/5/2015 của Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng.

Tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 03/01/2020 tại nhà tạm giữ Công an huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

1. Bà Nông Thị V; Sinh năm 1971

Trú tại: Xóm G (nay là xóm Đ), xã M, huyện N, Cao Bằng. Vắng mặt (Có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa).

2. Bà Hoàng Thị N; sinh năm 1972

Trú tại: Xóm G (nay là xóm Đ), xã M, huyện N, Cao Bằng. Vắng mặt. (Có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa).

3. Bà Hoàng Thị X; sinh năm 1947

Trú tại: Xóm G (nay là xóm Đ), xã M, huyện N, Cao Bằng. Vắng mặt. (Có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa).

4. Bà Hoàng Thị V1; sinh năm 1965

Trú tại: Xóm G (nay là xóm Đ), xã M, huyện N, Cao Bằng. Vắng mặt. (Có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa).

5. Xóm G (Nay là xóm Đ) xã M, huyện N, Cao Bằng.

- *Người đại diện theo pháp luật:* Bà Hoàng Thị H1 - Trưởng xóm Đ.

Trú tại: Xóm G (nay là xóm Đ), xã M, huyện N, Cao Bằng. Vắng mặt. (Có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Hà Văn D; Sinh năm 1963

Trú tại: Xóm Pác Phai (nay là xóm Đ), xã M, huyện N, tỉnh Cao Bằng. Có mặt.

- Người làm chứng:

Anh Hà Ngọc T1; Sinh năm 1990

Trú tại: Xóm C (nay là xóm Đ), xã M, huyện N, tỉnh Cao Bằng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Văn Q là đối tượng nghiện ma túy, không có việc làm, có một tiền án về tội cướp tài sản, vừa chấp hành xong án phạt tù trở về địa phương tháng 11/2018. Khoảng 19 giờ ngày 16/12/2019, khi đang ở nhà, Q nhìn sang nhà bà Nông Thị V là hàng xóm gần đó không có ánh sáng đèn điện. Q nghĩ nhà bà V đi vắng. Do cần tiền sử dụng ma túy nên Q đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của nhà bà V. Q bước sang đến trước cửa nhà bà V thì thấy cửa chính nhà bà V không khóa mà chỉ chốt ngoài nên đã mở cửa vào nhà theo lối cửa chính. Vào đến bên trong nhà, Q trộm 03 bao ngô hạt, 01 bao thóc sau đó lần lượt vác về nhà theo lối vườn của nhà bà Ma Thị Soi để cất giấu. Sáng ngày 17/12/2019 Q

đến nhà Hà Ngọc T1 (T1 là bạn của Q và cũng nghiện ma túy) nhờ T1 mượn xe máy giúp chở thóc, ngô đã trộm được mang đi bán. T1 đi mượn cho Q một chiếc xe máy, loại xe Wave, màu trắng. Sau khi mượn được xe máy, Q chở T1 cùng nhau quay trở lại nhà của Q. Q nhờ T1 chuyển các bao từ trong nhà ra qua khe hở gầm sàn. Q xếp 02 bao ngô lên xe máy rồi một mình chở ra bán tại nhà ông Hà Văn D là người thu, mua nông sản trú tại: xóm Pác Phai, xã M, huyện N, tỉnh Cao Bằng. Sau đó, Q tiếp tục quay trở về nhà rồi lấy nốt 01 bao ngô và 01 bao thóc còn lại chở ra nhà ông Dấn để bán. Lúc này T1 mới hỏi Q là "mấy bao này lấy ở đâu đấy", nghe vậy Q có trả lời là "đồ lấy trộm được". Tại nhà ông D, Q cân được 03 bao ngô có tổng trọng lượng là 74 kg, 01 bao thóc có trọng lượng là 38kg. Sau khi cân xong, ông Dấn trả cho Q số tiền 300.000,đ. Bán xong, Q và T1 đem xe máy đi trả rồi rủ nhau ra thành phố Cao Bằng mua ma túy với một người đàn ông không biết tên, tuổi địa chỉ về sử dụng. Sử dụng ma túy xong Q và T1 cùng nhau về nhà. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, Công an xã M, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng mời Q lên trụ sở để làm việc.

Qua quá trình điều tra mở rộng và trong khi cơ quan điều tra đang tiến hành xác minh vụ việc, Hoàng Văn Q lại tiếp tục thực hiện thêm 06 vụ trộm cắp khác cụ thể:

Vụ thứ nhất: Sáng ngày 09/8/2019, lợi dụng gia đình bà Hoàng Thị N, trú tại: Xóm G, xã M, huyện N, tỉnh Cao Bằng đi vắng, Hoàng Văn Q đã một mình đột nhập vào nhà bà N lấy trộm được số tiền Việt Nam đồng là 4.000.000,đ. Sau khi lấy trộm được số tiền trên Q đem đi mua ma túy sử dụng và tiêu xài cá nhân.

Vụ thứ hai: Tối ngày 14/12/2019, Hoàng Văn Q một mình đột nhập vào chuồng gà dưới gầm sàn nhà bà Nông Thị V, trú tại: Xóm G, xã M, huyện N, tỉnh Cao Bằng lấy trộm 02 con gà mái (loại gà ta) có trọng lượng khoảng 03kg. Sau khi trộm được Q đem bán cho bà Hoàng Duyên Hải trú tại: Xóm Thôm Phát, xã M, huyện N, tỉnh Cao Bằng được 195.000,đ. Q đã dùng hết số tiền trên vào việc mua ma túy để sử dụng và tiêu xài cá nhân.

Vụ thứ ba: Đêm ngày 20/12/2019, Q lấy trộm 03 con gà mái (loại gà ta) của bà Hoàng Thị X, trú tại: Xóm G, xã M, huyện N, tỉnh Cao Bằng. Sau khi trộm được gà, Q đem ra thành phố Cao Bằng để bán. Khi đi đến đoạn đường KM5, Phường Đề Thám - Thành phố Cao Bằng Q thấy có người đứng ở đường thu mua gà (Q không biết là ai) nên Q đã bán gà cho người đó và được số tiền là 300.000,đ. Q dùng hết số tiền trên vào việc mua ma túy để sử dụng và tiêu xài cá nhân.

Vụ thứ tư: Sáng ngày 29/12/2019, lợi dụng gia đình bà Hoàng Thị N, trú tại: Xóm G, xã M, huyện N, tỉnh Cao Bằng đi vắng không có ai ở nhà nên Q đã một mình đột nhập vào bên trong sân nhà bà N lấy trộm 01 chiếc xe mô tô Biển kiểm soát 99L5-4676 có cắm sẵn chìa khóa xe. Chiếc xe để ở góc sân, trước cửa, cách bậc thang lên cửa chính nhà bà N khoảng 03m. Chiếc xe đó là của bà Hoàng Thị N mua lại với ông Hoàng Văn Quảng. Sau khi lấy trộm được xe mô tô trên Q sử dụng vào mục đích làm phương tiện đi lại để thực hiện hành vi trộm cắp.

Vụ thứ năm: Tối ngày 29/12/2019, một mình Q lấy trộm 02 bánh xe máy cày của bà Hoàng Thị V1, trú tại: Xóm G, xã M, huyện N, tỉnh Cao Bằng để tại khu vực đầu hồi của nhà bà V1. Sau khi lấy trộm được hai bánh xe máy cày Q đem ra thành phố Cao Bằng bán cho một người thu mua sắt vụn không biết tên, địa chỉ được số tiền 100.000,đ. Q đã dùng số tiền này mua ma túy để sử dụng hết.

Vụ thứ sáu: Đêm ngày 31/12/2019, Q một mình lấy trộm 01 la căng xe ô tô bằng kim loại (dùng làm kẻng) là tài sản chung của xóm G, xã M, huyện N, tỉnh Cao Bằng. Sau khi trộm được tài sản Q đem ra thành phố Cao Bằng bán cho một người thu mua sắt vụn không quen biết được số tiền 112.000,đ. Q đã sử dụng hết số tiền trên vào việc mua ma túy và tiêu xài cá nhân.

Căn cứ vào lời khai của Hoàng Văn Q, lời khai của những người bị hại, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ thu thập được, Cơ quan CSĐT Công an huyện Nguyên Bình đã Yêu cầu định giá tài sản đối với tất cả các tài sản nói trên.

Tại Kết luận số 08/KL-HĐĐG ngày 23/12/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: Tổng giá trị hiện tại của 74 kg ngô, 38 kg thóc, 03 kg gà là 920.000 đồng.

Tại Kết luận số 02/KL-HĐĐG ngày 06/02/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: Giá trị hiện tại của tài sản là 01 xe mô tô nhãn nhiệu SOEM, biển kiểm soát 99L5-4676, loại xe cũ đã qua sử dụng là: 2.500.000 đồng

Tại Kết luận số 05/KL-HĐĐG ngày 30/3/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: Tổng giá trị hiện tại của tài sản gồm: 03 con gà mái, 02 bánh xe máy cày, 01 la căng ô tô có gí trị là 685.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản thời điểm bị can Hoàng Văn Q đã chiếm đoạt là 8.105.000 đồng (Tám triệu một trăm linh năm nghìn đồng).

Bản cáo trạng số 08/CT-VKSNB ngày 29 tháng 4 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nguyên Bình tỉnh Cao Bằng truy tố bị cáo Hoàng Văn Q về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự 2015.

Sau khi xét hỏi, Kiểm sát viên thay đổi truy tố bị cáo từ khoản 2 xuống khoản 1 Điều 173 bộ luật hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn Q phạm tội trộm cắp tài sản theo Điều 173 của Bộ Luật hình sự.

- Về hình phạt: Căn cứ điểm b, c khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g, h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 30 đến 36 tháng tù.

Về vật chứng vụ án: Đối với số tài sản là 03 bao ngô hạt và 01 bao thóc của bà Nông Thị V và chiếc xe máy biển kiểm soát 99L5-4676 của bà Hoàng Thị N, quá trình điều tra bà V, bà N có đơn xin nhận lại tài sản, xét thấy việc trả

lại tài sản không ảnh hưởng đến quá trình giải quyết vụ án nên Cơ quan điều tra đã tiến hành trả lại toàn bộ số tài sản trên cho chủ sơ hữu.

Những vật chứng khác bị cáo đã bán và sử dụng tiêu sài cá nhân.

Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, tại đơn xin vắng mặt tại phiên tòa và tại phiên tòa bị hại, người có quyền lợi nghĩa và vụ liên quan không yêu cầu bị cáo bồi thường.

Về án phí: Bị cáo Hoàng Văn Q phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến bào chữa và tranh luận với Kiểm sát viên. Bị cáo nói sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo rất ăn năn, hối hận, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Hà Văn D khai nhận được mua với Q 03 bao ngô và 01 bao thóc nhưng không biết đấy là tài sản do Q trộm cắp mà có. Ông D đã thanh toán cho Q 300.000,đ. Ông không yêu cầu bị cáo hoàn trả cho ông số tiền trên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, cơ quan điều tra công an huyện Nguyên Bình, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nguyên Bình, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, không có ý kiến khiếu nại về hành vi quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, bị hại được triệu tập hợp lên nhưng vắng mặt. Tuy nhiên, bị hại có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa và có xác nhận của chính quyền địa phương. Vì vậy, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử là phù hợp với quy định tại Điều 292 của Bộ luật hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Văn Q hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Bị cáo khai, từ tháng 8/2019 đến thời điểm bị bắt giữ bị cáo đã một mình thực hiện bảy vụ trộm cắp cụ thể như sau:

- Vụ thứ nhất: Sáng ngày 09/8/2019 lấy trộm của bà Hoàng Thị N số tiền 4.000.000,đ

- Vụ thứ hai: Tối ngày 14/12/2019 lấy trộm của bà Nông Thị V 02 con gà mái (loại gà ta) có trọng lượng khoảng 03kg.

- Vụ thứ ba: Tối ngày 16/12/2019 lấy trộm 03 bao ngô và 01 bao thóc của bà Nông Thị V;

- Vụ thứ tư: Đêm ngày 20/12/2019, lấy trộm 03 con gà mái (loại gà ta) của bà Hoàng Thị X.

- Vụ thứ năm: Sáng ngày 29/12/2019 lấy trộm 01 chiếc xe mô tô Biển kiểm soát 99L5-4676 của bà Hoàng Thị N.

- Vụ thứ sáu: Tối ngày 29/12/2019 lấy trộm 02 bánh xe máy cày của bà Hoàng Thị V1.

- Vụ thứ bảy: Đêm ngày 31/12/2019, lấy trộm 01 la zăng xe ô tô bằng kim loại (dùng làm kẻng) là tài sản chung của xóm G, xã M, huyện N, tỉnh Cao Bằng.

Lời khai nhận của bị cáo hoàn toàn phù hợp với đơn trình báo của bị hại, lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, biên bản khám nghiệm hiện trường và những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại các bản Kết luận số 08/KL-HĐĐG ngày 23/12/2019; số 02/KL-HĐĐG ngày 06/02/2020; số 05/KL-HĐĐG ngày 30/3/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: Tổng giá trị tài sản thời điểm bị cáo Hoàng Văn Q đã chiếm đoạt là 8.105.000 đồng (Tám triệu một trăm linh năm nghìn đồng).

Như vậy, có đủ căn cứ kết luận bị cáo Hoàng Văn Q phạm tội trộm cắp tài sản theo quy định tại Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Bản cáo trạng số 08/CT-VKSNB ngày 29 tháng 4 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng truy tố bị cáo Hoàng Văn Q về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015 "có tính chất chuyên nghiệp". Tuy nhiên, theo tinh thần của Nghị quyết số 01/2006/NQ-HĐTP ngày 12/5/2006 hướng D áp dụng một số quy định của bộ luật hình sự: *"Chỉ áp dụng tình tiết "phạm tội có tính chất chuyên nghiệp" khi có đầy đủ các điều kiện sau đây:*

a. Cố ý phạm tội từ năm lần trở lên về cùng một tội phạm không phân biệt đã bị truy cứu trách nhiệm hình sự hay chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự, nếu chưa hết thời hiệu truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc chưa được xóa án tích;

b. Người phạm tội đều lấy các lần phạm tội làm nghề sinh sống và lấy kết quả của việc phạm tội làm nguồn sống chính."

Những lần thực hiện hành vi trộm cắp của Hoàng Văn Q mặc dù là cố ý nhưng chỉ hai lần hành vi đủ yếu tố cấu thành tội phạm đó là trộm tiền mặt 4.000.000,đ và trộm chiếc xe máy trị giá 2.500.000,đ. Những lần thực hiện hành vi trộm cắp khác, giá trị tài sản chưa đến 2.000.000,đ vì vậy chưa đủ điều kiện phạm tội từ năm lần trở lên. Do đó, tại phiên tòa, Viện kiểm sát thay đổi quyết định truy tố từ khoản 2 xuống khoản 1 Điều 173 là có căn cứ nên cần được chấp nhận.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo có hai tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g, h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự đó là "Phạm tội hai lần trở lên" và "tái phạm".

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải, do đó cần xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015.

[4] Về xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra, vật chứng vụ án đã được cơ quan điều tra trả lại cho các chủ sở hữu theo đúng quy định của pháp luật nên không đặt vấn đền xem xét.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa những người bị hại cũng như người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo bối thường nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xem xét.

[6] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Văn Q phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự 2015 xử phạt bị cáo Hoàng Văn Q 36 (*Ba mươi sáu*) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam ngày 03 tháng 01 năm 2020.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Bị cáo Hoàng Văn Q phải chịu 200.000,đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước.

Án xử sơ thẩm, công khai có mặt bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, vắng mặt bị hại. Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QL&NVLQ;
- UBND xã M;
- Lưu HS;
- Lưu AV.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa

Mã Nguyệt Thu